

Bản án số: **19/2022/HS-PT.**

Ngày 19 - 5 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Nam và bà Nguyễn Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Vũ Nhật T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Vũ Nhật T, sinh ngày 28/9/1983 tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đảng; đoàn thể: Không; con ông Vũ Đình T (đã chết) và bà Phạm Thuý S, sinh năm 1942; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

*** Bị hại:** Anh Phạm Tiến H, sinh năm 1973. Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (*có mặt*).

*** Người tham gia tố tụng khác:** Người định giá tài sản

1. Bà Nguyễn Thị X. Chức vụ: Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Là thành viên thường trực Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C (*có mặt*).

2. Ông Nguyễn Quang V - Chi hội trưởng, Chi hội sinh vật cảnh thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2007 anh Phạm Tiến H mua 04 cây Sanh Nam Điền ở tỉnh Nam Định với giá khoảng 50.000.000 đồng về trồng tại vườn nhà mình, đến năm 2012 anh H chuyển 04 cây Sanh trên đến trồng tại khu vực đất hành lang an toàn giao thông thuộc Km 218+879 đường Quốc lộ 2C thuộc thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang nhằm mục đích để người qua đường nhìn thấy, nếu có người hỏi mua thì bán. Trước đó tại khu vực đất này bị cáo Vũ Nhật T đã trồng một số cây chuối, nên anh H hỏi bị cáo T xin phá chuối để trồng ươm 04 cây Sanh trên, bị cáo T đồng ý. Do cây Sanh ngày càng phát triển cao làm cóm nắng khu vực trồng rau của bị cáo T cạnh đó, giữa bị cáo T và anh H có tranh chấp vị trí đất trồng cây Sanh của anh H và đất trồng rau của bị cáo T nên T đã nhiều lần bảo anh H chuyển cây Sanh đi chỗ khác để trả đất cho bị cáo T, anh H không thực hiện.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/9/2021, bị cáo T một mình cầm 01 con dao, kích thước dài 46cm (cả chuôi), bản dao chỗ rộng nhất là 5,5cm ra khu vực anh H trồng 04 cây Sanh trên, chặt hết các thân cành của 04 cây Sanh. Cụ thể:

- Cây số 1: Trồng cách mép đường 8,6m, cách mép ngoài rãnh thoát nước 5,7m; đường vành góc 2,6m; thân cây còn lại cao cách mặt đất 2,65m, cây có 05 cành, đoạn cành bị chặt dài nhất 5,65m. Kích thước đường vành và đường kính: Cành số 1: kích thước 47cm x 17cm; Cành số 2: kích thước 50cm x 18cm; Cành số 3: kích thước 40cm x 16cm; Cành số 4: kích thước 40cm x 16cm; Cành số 5 kích thước 50cm x 18cm.

- Cây số 2: Trồng cách cây số 01 là 05m, cách mép đường là 7,9m, cách mép ngoài rãnh thoát nước 05m, đường vành góc là 1,55m, thân cây còn lại cao cách mặt đất 1,6m, cây gồm 05 cành, đoạn cành bị chặt dài nhất là 4,53m. Kích thước đường vành và đường kính: Cành số 1: kích thước 50cm x 18cm; Cành số 2: kích thước 35cm x 11,5cm; Cành số 3: kích thước 32cm x 10,5cm; Cành số 4: kích thước 23cm x 09cm; Cành số 5: kích thước 19cm x 07cm.

- Cây số 3: Trồng cách cây số 02 là 2,6m, cách mép đường là 7,5m, cách mép ngoài rãnh thoát nước 05m, đường vành góc là 1,8m, thân cây còn lại cao cách mặt đất 1,15m, cây gồm 04 cành, đoạn cành bị chặt dài nhất là 4,85m. Kích thước đường vành và đường kính: Cành số 1: kích thước 21cm x 09cm; Cành số 2: kích thước 38cm x 13cm; Cành số 3: kích thước 52cm x 19cm; Cành số 4: kích thước 18cm x 09cm.

- Cây số 4: Trồng cách cây số 03 là 3,3m, cách mép ngoài rãnh thoát nước 4,1m, đường vành góc là 1,85m, thân cây còn lại cao cách mặt đất 1,5m, cây gồm 06 cành, đoạn cành bị chặt dài nhất là 4,03m. Kích thước đường vành và đường kính: Cành số 1: kích thước 24cm x 12cm; Cành số 2: kích thước 43cm x 17cm; Cành số 3: kích thước 38cm x 15cm; Cành số 4: kích thước 70cm x 30cm; Cành số 5: kích thước 32cm x 10,5cm; Cành số 6: kích thước 35cm x 13cm.

Tại Kết luận giám định số 549/CNR-VP ngày 22/10/2021 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng - Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam, kết luận: 04 mẫu gỗ giám

định đồng nhất một chủng loại gỗ. Cụ thể: Tên Việt Nam: Sanh; Tên khoa học: Ficus benjamina L. Loài Sanh không có tên trong “Danh mục thực vật, động vật rừng quý, hiếm” ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ và “Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ” ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ, do vậy đây là loài thông thường. Mẫu gỗ giám định M1, M3 tuổi gỗ là 16-17 năm tuổi. Mẫu gỗ giám định M2, M4 tuổi gỗ là 15 - 17 năm tuổi.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 05/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận:

+ Tổng trị giá tài sản 04 cây Sanh bị chặt phá là 30.500.000 đồng (Ba mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại phần đã bị chặt hạ có trị giá là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn). Chi tiết trị giá thiệt hại từng cây Sanh: Cây số 1: 8.000.000 đồng; cây số 2: 8.000.000 đồng; cây số 3: 4.500.000 đồng; cây số 4: 4.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Nhật T phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Nhật T **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngày 29/3/2022, Tòa án cấp sơ thẩm nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Nhật T với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo; không nhất trí với Bản kết luận định giá về giá trị thiệt hại của tài sản.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, chỉ xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Đảm bảo đúng pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ trong hạn luật định.

* Về nội dung kháng cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Vũ Nhật T 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin hưởng án treo và xuất trình tình tiết mới: Đã nộp số tiền 10.000.000đ để bồi thường cho bị hại; bị cáo có anh trai là Vũ Thái H tham gia dân công hỏa tuyến và anh trai Vũ Văn H có thời gian tham gia quân ngũ; bản thân bị cáo nhiều lần tham gia hiến máu tình nguyện, ngoài ra bị cáo đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; không có tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang theo hướng giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Nhật T **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận bị cáo đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và nộp số tiền 10.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang để bồi thường cho bị hại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tham gia tranh luận với Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo ở địa phương, lao động kiếm tiền chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

[2] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/9/2021, tại khu vực đất hành lang an toàn giao thông thuộc Km 218+879, Quốc lộ 2C, bên phải đường hướng C đi N, thuộc thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Vũ Nhật T đã có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là 04 cây Sanh có tuổi từ 15 - 17 năm tuổi, của anh Phạm Tiến H, trị giá tài sản bị thiệt hại phần đã bị chặt hạ là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ nhận thức và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì mâu thuẫn nhỏ nhặt bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xuất trình tình tiết mới là: Đã nộp số tiền 10.000.000đ để bồi thường cho bị hại; bị cáo có anh trai là Vũ Thái H tham gia dân công hỏa tuyến và anh trai Vũ Văn H có thời gian tham gia quân ngũ; bản thân bị cáo nhiều lần tham gia hiến máu tình nguyện, ngoài ra bị cáo đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo. Xét, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, do vậy thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa khắc phục. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch; đã nộp số tiền 10.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang để bồi thường cho bị hại.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Nhật T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS - ST ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt như sau:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Nhật T **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, thời gian thử thách **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 19/5/2022.

Giao bị cáo Vũ Nhật T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Vũ Nhật T thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo Vũ Nhật T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Vũ Nhật T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Vũ Nhật T đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch thể hiện tại biên lai số 0002507 ngày 28/3/2022; đã nộp số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) thể hiện tại các biên lai số 0002508 ngày 28/3/2022 và biên lai số 0002511 ngày 04/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện, tỉnh Tuyên Quang để bồi thường cho bị hại Phạm Tiến H.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19/5/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Quang;
- TAND huyện C, tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện C, tỉnh T.Quang;
- Công an huyện C, tỉnh T.Quang;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo; bị hại;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn